



Đi Về Nơi Hoang Dã

Nhật Tuấn

Hai mươi

Tôi không tin những lời tự bạch của thằng học giả. Con người ta liệu có thể đột biến trở thành người khác chỉ vì một tai họa giáng xuống đầu? Nếu nó sống đúng như những lời đã tuyên ngôn với tôi trong cơn cao hứng thì chẳng qua những cái đó đã sẵn có mầm mống bên trong nó thôi. Tôi không băn khoăn lắm về cô nàng búp bê, bốn câu thơ và cái thiệp cưới đã nói khá rõ về nàng cả trước đây và sau này, đánh đôi tình yêu để lấy tiện nghi, rồi đây sự phát phì vì thoả mãn của làng sẽ là một trả thù đích đáng cho thằng học giả. Trong màn sương mỗi lúc một dày đặc bao quanh chỗ nằm tôi chỉ nghĩ tới những biến đổi sắp tới của thằng học giả. Đêm rừng càng vào sâu càng im vắng, con tắc kè đã im tiếng, con gõ kiến thôi không bỏ vào cây ngay cả gió cũng chẳng rì rào nữa. Những lời tâm tình tối nay của thằng học giả bỗng dựng làm tôi mất ngủ. Người thầy thuốc có thể chặn đứng căn bệnh hiểm nghèo khi những triệu chứng của nó đã bộc lộ trên cơ thể người bệnh vậy nhưng liệu có ai chặn đứng được sự sa đoạ khi nguy cơ đã hiện rõ ở một con người? Tối nay thằng học giả đã cười khẩy khi nghe tôi khuyên giải bằng những lý lẽ mà nó coi chỉ đánh lừa được những thằng óc bả đậu như thằng hộ pháp, thằng cấp dưỡng. Tôi đành phải khích nó một câu vớt vát:

- Tao không tin mày lại biến thành một thằng đê tiện một khi mày đã báo trước điều đó. Không, trước sau mày vẫn là một thằng tử tế.
- Mày cứ chờ đấy. Mục tiêu sẽ biện minh cho phương tiện, từ nay phương châm sống của tao là thế

Và rồi tôi chẳng phải chờ lâu, trong buổi họp tối hôm sau, thằng học giả đã làm mọi người ngã ngửa ra vì ngạc nhiên khi nó nói rất trơn tru rằng bữa hôm trước nó muốn góp thêm chất tươi cho anh em trong bữa liên hoan nên đã lấy súng đi bắn chim gõ kiến, rằng nó không hề bi quan yếm thế đến nỗi phải xách súng định tự tử như mọi người tưởng tượng, rằng việc cắt đứt của cô hàng xóm mấy năm nay nó đang tìm hiểu là việc tất yếu vì từ lâu nó đã cảm thấy nhân sinh quan của hai người không phù hợp nhau, nó không thể theo yêu cầu của cô ta bỏ nhiệm vụ trở về sống ở thành phố được... Tất cả chúng tôi đều ngẩn ra, cả đến ông toán trưởng cũng tròn mắt dưới cặp kính lão và rồi như linh cảm ở nó một chuyện gì đó rất khó chịu, ông cất ngang lời nó:

- Thôi được, anh nói thế là tôi đủ hiểu rồi. Chuyện này ta cho qua, tôi chỉ xin nhắc lại từ nay ngoài đồng chí cấp dưỡng ra không ai được bắn súng trong bất kỳ trường hợp nào...

Lại một lần nữa nó làm tôi kinh ngạc khi nó giơ tay xung phong xuống bản Mù Cang thỏ số gạo thằng liên lạc đã mua sẵn để dưới đó. Đó là sự lạ so với tính làm việc cầm chừng giữ sức của nó xưa nay, cũng không phải do nó cần gửi thư, việc đó còn ý nghĩa gì đâu, vậy nó xung phong nhằm cái gì? Sau buổi họp tôi hỏi chuyện đó, nó cười tình bơ:

- Vậy mày quên tao là một đoàn viên rồi sao?
- Tao không quên, nhưng mày nên nhớ rồi người ta sẽ xét tới cái động cơ của mày.

Nó phá ra cười:

- Động cơ là cái bên trong. Thượng đế mới kiểm soát nổi, vậy mà ông ta lại chết rồi. Bởi thế tao chỉ cần hành động là cái người đời dễ thấy. Con người là tổng số của những hành động mà hắn đã thực thi mà...

Tôi không đủ lý luận chọi lại, nhưng tôi cảm thấy trong cái mớ lý thuyết nó đưa ra có một cái gì bỉ ổi. Nó nặng mùi giả dối là thứ sống ở nơi hoang dã này, bọn tôi tối kỵ. Không hiểu ông toán trưởng có nhận thấy không, nhưng người được ông cử đi không phải thằng học giả mà là tôi và thằng hộ pháp. Điều đó chẳng làm cho nó hổ thẹn chút nào, ngược lại, nó còn nhơn nhơn nói rằng thôi được, Hai đưa cứ đi, ở nhà nó sẽ xung phong kiêm nhiệm cả việc vừa phát cây vừa đo đạc thay cho người đi vắng. Tội nghiệp ông toán trưởng, tôi biết ông cử hai thằng đi để ở nhà ông được nghỉ leo trèo vài hôm, ai ngờ thằng học giả xung phong một người làm việc bằng ba như thế, ông từ chối sao được? Thế là vào buổi sáng tôi và thằng hộ pháp theo chân thằng liên lạc xuống núi, ông toán trưởng, thằng học giả và cả thằng cấp dưỡng cũng đều phải nai nịt đi làm. Dọc đường, thằng hộ pháp hỏi tôi:

- Thằng học giả nó điên hờ mày?
- Ngược lại nó hết điên rồi..
- Mẹ kiếp, thằng này rồi sẽ sinh rách việc đây.

Tôi mỉm cười chua chát:

- Nó đã xuất hiện đúng lúc để bọn ta có thể tới được đỉnh Hua ca trước mùa mưa.
- Có đến tết cũng chẳng tới được...

Nó nói buông lửng, nhếch miệng cười ra vẻ bí mật lắm. Lúc đi qua khu nhà mò đầu bản Mù U, chẳng hiểu sao tôi dừng sững lại, bảo hai đứa đứng chờ rồi tạt ngang đi về phía ngôi mộ mới. Lòng tôi bỗng se lại khi đi tới chỗ con chó hoang đã nằm. Dấu vết của nó trên mặt đất đã biến mất như chính bản thân nó, chỉ còn lại trong tôi đôi mắt dừng dừng và cái cảm giác ấm nóng khi lưỡi nó liếm trên mặt tôi. Con chó khốn khổ ấy đã đi đâu rồi? Nó bay lên bầu trời thăm thẳm xanh hay đã theo chủ chui xuống chiều sâu tối tăm của lòng đất? Không biết, không ai có thể biết được cái diệu bí ẩn huyền diệu đó là của riêng nó, dấu rằng nó chỉ là một con chó hoang thôi.

Thằng hộ pháp hét bồm chồm, sốt ruột khi tôi trở lại:

- Mà y táo bón hay sao lâu thế? Nhanh lên không tới cũng chẳng tới nơi..

Thằng liên lạc lúc này mới lác đầu:

- Cứ nhẫn nha, có vất chân chạy cả đêm cũng chẳng tới được đâu dứt khoát đêm nay phải ngủ lại dọc đường.

- Có nhà cửa gì không hay lại bắt chúng ông mắc võng. Có chứ, có đọc một cái nhà ven đường, nếu chúng mày có tiền có thể mua được con gà.

Thằng hộ pháp tươi mặt, gì chứ cái khoản tiền thì cả tôi lẫn nó đều dặt lưng kha khá, lâu lắm cả hai đứa đã quên mất mùi vị thịt gà, tôi nay thể nào chẳng giết một con. Ba đứa rảo bước qua bản Mù U vắng lặng.

Thằng hộ pháp chọt kéo tay tôi:

- Mà y có thấy ngôi nhà kia không. Tao đã vào xem kỹ rồi tường và mái còn tốt lắm, bên trong có cả một cái phản gỗ nữa kia Mà y tính chuyện đưa con vợ thằng xã đội lên đây xây tổ ấm hả?

Nó không trả lời, chỉ tay về phía dãy đồi trước mặt:

- Nương ở đây họ mới phá, đất tốt lắm, trồng lúa rất dễ, chỉ khoét cái lỗ bỏ hạt thóc xuống là xong, tới vụ ra cắt gánh về.

Trên này người ta bảo làm chơi mà ăn thật là thế đấy. Lúc đi qua bến tắm nó lại phác tôi nghe cả một kế hoạch dùng bương quây đoạn suối thả vịt vừa tốn ít công chẵn dặt lại vừa nhân đàn vịt rất nhanh làm tôi tương như nó sắp sửa lập cả một làng mới ở cái nơi con người đã bỏ đi này. Tôi bảo nó rằng những điều nó nói tuy rất hay nhưng đều hão cả, chẳng có ai dại dột đem thân đến cái nơi hoang dã này, cho dù ở đây chỉ toàn những hoa thơm quả ngọt như trên thiên đường đi nữa. Nó liếc thằng liên lạc, cười khẩy rồi nín lặng khiến tôi đâm ngờ trong đầu nó đang giấu một ý định nào đó. Không lẽ nó đưa con vợ thằng xã đội lên sống ở đây thật? Không, khó lắm, từ đây về quê nó đường xá xa xôi, tàu xe tốn kém, tiền bạc đâu ra mà tính chuyện tày đình? Chẳng qua nó tưởng tượng vậy để ru ngủ cái nỗi khát khao được sống bên người đàn bà ngoại tình kia thôi.

Ra khỏi bản Mù U, chúng tôi phóng theo con đường mòn xuống núi, càng đi càng rộng ra, quang đãng và xế chiều thằng liên lạc đã chỉ cho chúng tôi một nếp nhà nhỏ cheo leo bên sườn núi:

- Tối nay phải nghỉ lại đó sáng mai đi tiếp, chiều mới tới nơi.

Nếu xét theo tâm lý người thành phố, thật khó hiểu vì sao người ta lại đưa nhau đến sinh sống trong cái thung lũng hẹp, núi cao vây quanh, xa làng bản thế kia? Mãi tới lúc đặt chân lên cầu thang chiếc nhà sàn chơ vơ, phóng tầm mắt nhìn quanh tôi mới nhận ra sự trù phú: màu mỡ của đất đai thật lý tưởng cho cặp vợ chồng trẻ đem nhau tới đây lập nghiệp Những luống cải xanh mướt chen lẫn những cây thuốc phiện hoa vàng, đàn vịt béo núc lặn ngụp trong làn nước xanh biếc của con suối chảy quanh, cạnh đó một chiếc cối nước thậm thịch rơi đều đều. Người chồng lực lưỡng thắt độc chiếc khố, vai đeo súng kíp quẳng xuống sân một con chồn mới bắn được, ngược nhìn chúng tôi, gật đầu chào, miệng nở nụ cười hiền lành. Tôi phải đá vào chân thằng hộ pháp cho nó thôi không quá chăm chú đến người vợ trẻ chỉ quần có chiếc váy ngang ngực, để lộ cả đôi bờ vai và khoảng lưng trắng hồng đang cúi xuống đặt bó củi dưới chân cột nhà. Quả thật quá lâu rồi bọn tôi mới được nhìn thấy một đời sống vợ chồng, bởi vậy tôi thừa hiểu những gì diễn ra trong đầu thằng hộ pháp. Nó cứ ngẩn ngơ ngấm nhìn cái đệm trong góc nhà, trên đó để đôi gối trắng tinh, chiếc chăn gấp gọn ghẽ và một cái lược phụ nữ còn dính những sợi tóc dài. Tôi rủ nó ra suối tắm cho tỉnh táo và hỏi nó có định mua gà luộc ăn như đã định không? Nó nhảy ào xuống dòng nước lạnh, lác đầu cười hềnh hếch:

- Bây giờ tao chỉ thiết con gà mái đang tắm tấp ở đoạn suối trên kia thôi.

Tôi phải chịu cái thằng này nhanh mắt, thoáng cái nó đã nhận ra người đàn bà lấp ló sau những hàng cây sa nhân mọc chia ra hai bên suối. Tôi bảo nó hãy liệu hồn, chồng cô ta còn lực lưỡng không kém nó, anh ta lại có khẩu súng kíp, đôm một phát là nó hết đời. Nó nhảy căng lên y như là mới ăn một phát đạn vào bụng:

- Ôi giò ời sao con bé này giống vợ thằng xã đội thế? Cũng đôi mắt lá dăm, cũng cái sống mũi cao, cái miệng rộng, còn hai quả dứa của nó cũng đồ sộ như thế. Ôi chao, cái thằng chồng kia sướng thật mày ạ, đi làm về chỉ việc ngồi hút thuốc, sưởi bếp, cơm nước khác có vợ nấu, muốn ăn gì tùy thích nhé, nhạt miệng bắt con vịt định tiết canh, thiếu chất tanh ra sườn mò con ốc, bắt con cá. Cơm no bò cưỡi chạp tối rưng mỡ chẳng còn cái việc gì. Kéo ngay vợ lên đệm, thật sướng hơn vua, nhất thống một vùng, chẳng ai dòm ngó, tao mà như thằng đó hả, suốt ngày tao bắt con kia lên giường.

Nó lại trợn mắt nhìn người đàn bà với mái tóc ướt mới ở dưới suối lên, trên vai vác những ống nứa dài ngoằng. Tôi lại phải đá vào nó, nhắc nhở, nó thờ dài:

- Lạ thật mày ạ, tao nói điếu tao chết bất đắc kỳ tử, cái con mẹ này giống hệt con vợ thằng xã đội, nếu nó không quần cái váy mà lại mặc quần thâm thì chắc tao ôm nhầm rồi. Nó là cái diêm đậy mày ạ, diêm tao sắp được sống với con kia rồi.

- Đừng có điên, muốn làm gì cũng phải chờ tới cuối năm đi phép. Thằng học giả cũng khuyên mày chớ có manh động. Manh động là cái khỉ gì. Tao cũng muốn chờ lắm nhưng cái ruột tao nó không chờ.

Tôi giật mình:

- Mày tính chuồn ngay hả?

Nó lăm lét nhìn quanh rồi nói nhỏ vào tai tôi:

- Tao tin mày là thằng tử tế không phản bạn đúng không?

- Nếu đúng vậy thì sao?

- Tao làm gì mặc tao. Nếu mày không giúp được gì tao thì mày cũng đừng có làm gì hại tao. Nhớ nha?

Tôi im bật, chẳng hứa hẹn gì với nó, cũng chẳng hỏi xem nó định làm gì. Thôi đành để nó tự trách nhiệm lấy những hành động của nó, can ngăn cũng chẳng được. Tối hôm đó chủ nhà đãi bọn tôi bữa rượu thịt chồn bày la liệt trên sàn ngay bên bếp và ngọn đèn dầu đặt trên khúc gỗ tròn. Thằng hộ pháp cứ rót rượu lia lịa cho chàng chủ nhà và thằng liên lạc còn chính nó chỉ hớp hớp lấy lệ. Món thịt chồn gần cạn, người đàn bà lồi trong bếp ra những con ếch nướng bọc lá chuối bốc khói nghi ngút. Thằng hộ pháp quét cái nhìn trên cánh tay trần cô ta rồi mới đón lấy con ếch, bẻ làm đôi bỏ vào bát, giọng cười cợt:

- Cái món đặc sản này từ bé tôi mới được ăn đây. Để khi nào có dịp, cô lại làm món này cho tôi ăn nữa nhé. Người đàn bà trẻ không trả lời, chỉ gật gật và nhìn nó với ánh mắt long lanh. Thằng liên lạc say quá rồi, đành cáo lỗi lui vào chiếu trong, gối đầu lên cái sác cốt vẫn đeo khur khur bên mình, lăn ra ngủ. Người chồng giục chúng tôi:

- Uống nữa, uống nữa, còn rượu còn uống, uống thật nhiều cho vui mà...

Thằng hộ pháp lại với cái chai rót cho anh ta đầy chén nữa. Lúc anh ta xuống thang ra ngoài, nó ghé tai tôi nói:

- Phải cho thằng này đồ luôn, nếu không, đêm nay mình nằm đây, vợ chồng nó nằm kia, quần thảo nhau huỳnh huỵch bố ai mà ngủ cho được.

Tuy nhiên, khi xong cuộc rượu, anh chồng đã say khướt, vậy mà đến nửa đêm tôi đang ngủ lơ mơ thằng hộ pháp vẫn bám tôi dậy để nghe những tiếng thờ hỏn hỏn, tiếng rên gừ gừ phía bên kia bức màn gió vọng sang. Tôi phải bịt miệng thằng hộ pháp không cho nó cười thành tiếng và cố đóng tai ra phía ngoài lắng nghe tiếng chim Chót Thì Bóp khắc khoải gọi nhau trong đêm, cố quên nỗi khổ tâm của thằng đàn ông khoẻ mạnh mà tôi đang phải gánh chịu. Quả thực, có trải những thử thách như tôi lúc này mới cảm thông cho chuyến du hành bí mật trong đêm của cái mặt đồng hồ dạ quang của ông toan trưởng mà thằng cấp dưỡng cứ ngỡ là con ma trôi bò bò trên mặt sàn. Thằng hộ pháp vẫn rừ rì bên tai tôi những lời như kiểu thuyết minh một trận bóng đá khiến có lúc tôi phải tống vội cái khăn tay vào miệng cắn thật chặt khỏi bật ra lời. Tiếng Chót Thì Bóp vắng tới từ xa rồi im bật, cả ngôi nhà bỗng rơi vào tịch mịch tưởng như mọi chuyện của đất trời đều đã lắng đọng trừ ra có mỗi tiếng gáy của chàng chủ nhà chọt vang lên từ phía bên kia cánh màn.

"*Tan cuộc rồi đấy, mày ngủ đi, tao làm gì mặc tao...*" Thằng hộ pháp thì thào rồi hết sức cẩn thận, nó ngồi dậy, nhích dần, nhích dần ra cửa, bước xuống bậc thang không hề gây một tiếng động. Tôi nằm cứng người không dám thở, lạnh toát vì ý nghĩ thằng hộ pháp đã bỏ trốn, và tôi liệu có nên ngăn nó lại? Tôi hé mắt nhìn sang bên, thằng liên lạc vẫn há miệng ngủ và thi đua với ông chủ nhà, từ trong cổ họng nó cũng dồn dập đưa ra những tiếng ngáy hùng hồn. Đêm rừng đã vào sâu lắm, tiếng chim tắt hẳn nhưng bên tai chọt nghe vắng tới

từ dưới vườn tiếng mèo kêu và tôi bỗng hiểu tất cả. Trời ơi, liệu có thể như thế được không, thằng hộ pháp đã buông được những lời đường mật vào lúc nào vậy? Không, tôi không tin phép lạ sẽ xảy ra theo tốc độ cỡ vũ trụ như vậy. Nỗi phấp phỏng làm tôi run bắn, cầu trời cho tất cả mọi người đang nằm trong ngôi nhà sàn lạnh lẽo này hãy cứ ngủ yên, ai ở đâu ở đó, mặc tiếng mèo rúc-kia rồi sẽ phải im đi trong thất vọng.

Tôi cứ nằm, mắt mở tròn lo sợ. Thế rồi trong cái khung ánh trăng hắt từ ngoài vườn lên sàn nhà bỗng dưng tôi nhận thấy một bóng người trắng toát, chập chờn như bóng ma, rón rén bước như người đi trên quãng lộ, bàn tay níu lấy mái tóc xoã dài quàng ra phía trước người. Tôi nhắm nghiền mắt lại. Tiếng mèo rúc ngoài vườn đã tắt hẳn. Tôi không còn biết mình đang nghĩ ngợi gì, nỗi buồn tê tái đã mở ra trong tôi một cái vực sâu thẳm và không còn ngập ngừng nữa tôi buông rơi mình xuống đó.

Hai mươi mốt

Trước lúc xảy ra những bất ngờ như vậy, tôi đã có một khoảng khắc yên tĩnh nằm dài trên chiếc chiếu trải dưới sàn, đầu kê lên chiếc gối bông và cao trên kia là một mái nhà hắt hoi chứ không phải bầu trời như mọi lần tôi ngủ ngoài rừng. Chuyện đó chẳng là gì đối với người đời, nhưng với tôi quả cái vi khí hậu của mái ấm gia đình đó đã gọi ra biết bao cảm nghĩ nhất là khi ngược nhìn lên vách, tôi thấy treo một bức ảnh cắt từ hoạ báo chụp một bà mẹ đang bế trên tay một đứa bé trai. Giá như lúc này thằng liên lạc dừng chạy đi làm thịt chồn với anh chủ nhà, thằng hộ pháp đừng có trốn biến đâu mất, giá tôi không chỉ có một mình, chẳng biết làm cái gì, giá như vậy, hình ảnh hai mẹ con kia hẳn đã thoảng đi. Vậy nhưng tôi đã nằm duỗi dài, ngấm mãi nó mà ngẫm nghĩ về cái người đời vẫn gọi là tình mẫu tử mà trong ký ức tôi chẳng lưu giữ một chút gì về nó. Nếu như tôi có một người mẹ như cái đứa bé trong ảnh kia rất có thể tôi đã sống khác bây giờ. Người ta thường nói đến những đứa trẻ mồ côi khi lớn lên tính nết thường khô khan, tính cô độc, và thích sống lang thang hơn là bó mình trong quy củ gia đình. Không hiểu điều đó nghiệm vào tôi có đúng không nhưng tôi luôn cảm thấy thiếu hụt một cái gì đó rất căn bản so với người đời và bởi thế đôi khi tôi thường bị chìm đắm trong một nỗi buồn nặng nề mà chẳng do một nguyên do nào. Chẳng hạn lúc này đây, lẽ ra tôi có thể sung sướng trong tiện nghi dù là tối thiểu, vậy mà kỳ chung tôi vẫn thấy lòng nặng trĩu, toàn thân bải hoải, chân tay như dính chặt xuống chiếu không nhấc nổi lên nữa. Bỗng dưng tôi thèm được gọi tên một người nào đó, nhưng là ai bây giờ chẳng có ai cả và cái điều đó đâm nhói trong ngực tôi, rồi thật ngỡ ngàng, những giọt nước nóng ấm không hiểu sao cứ ứa ra hai hàng mi. Có tiếng chân bước cọt két dẫm lên thang tre làm tôi vội vàng chùi mắt và ngồi nhòm dậy. Người đàn bà trẻ tuổi vừa đi đâu đó, mặt đỏ bừng và nhìn tôi miệng cười tươi:

- Sao mình buồn thế?
- Không mình có buồn đâu. Khỏi thui con chồn làm chảy nước mắt đấy.
- Không phải đâu, mình nói dối, mình nhớ vợ ở nhà phải không? Ôi, các mình khổ quá mình ơi.

Tôi ngạc nhiên về cái nhạy cảm của cô ta:

- Tại sao biết mình khổ?

Người đàn bà trẻ tuổi lại nhoèn một nụ cười làm sáng khuôn mặt:

- Anh kia nói mà, anh kia nói là các mình không có nhà ở không có cơm ăn, không có vợ ôm, khổ quá mà.

Tôi hiểu ngay anh kia là ai, nhưng lúc đó tôi chẳng có ý nghi ngờ nào hết, tôi chỉ thấy buồn cười cái nhìn nguyên sơ của cô gái miền cao. Rồi lúc còn lại một mình, tôi lại nghĩ có khi cô ta nói đúng, tôi đã quen quá rồi không còn biết thế nào là khổ và điều đó chỉ người ngoài cuộc mới nhận ra: Vậy thì tại sao tôi không thử sống khác đi? Bằng cách nào? Lăm le đào nhiệm như thằng hộ pháp? Hay xây dựng sự nghiệp theo kiểu thằng học giả? Không được tôi không liều lĩnh và cũng không kiên tâm như hai thằng đó cái phẩm chất đáng kể nhất tôi có thể có là cam chịu dạt trôi khắp nơi theo sự đời đưa đẩy. Rồi, một lúc nào đó nó đẩy tôi khỏi cái kiếp sống lầy sương làm màn, lầy làm chiếu để tới một mái nhà cố định nào chứ? Chắc còn lâu lắm, khi tôi đã lưng còng, đầu bạc hơn cả ông toán trưởng bây giờ. Mặc dù hai mẹ con trong ảnh trên vách nhìn tôi với ánh mắt triu mến, ân cần, nhưng họ vẫn thuộc một thế giới xa xôi nào đó mà tôi không thể với tới? Đến bao giờ số phận đưa đến cho tôi một người con gái gần bó để có được những đứa con xinh xắn như thế kia? Quả thực điều đó còn xa xôi quá khi những người con gái tôi đã gặp chẳng lưu lại ký ức hình ảnh nào. Kể ra cô cấp dưỡng trường thanh niên vừa học vừa làm cũng có để ý đến tôi đấy, nhưng hồi đó tôi quá trẻ để có thể đáp lại những biểu hiện tình tế cô dành cho tôi ngoài cái việc lấp bấp cảm ơn mỗi khi trong cặp lồng cơm của tôi được cô chia thêm cho một miếng cháy đen sạm. Ngày tôi rời trường cô bắt tôi hứa viết thư một khi tôi đã sống

Ồn định ở một nơi nào đó. Hồi ôi, cho tới nay, mấy năm trôi qua, lá thư đó vẫn chưa được viết vì tôi vẫn chưa có được một địa chỉ cố định như lời cô dặn. Bây giờ chắc cô đã quên tôi, riêng tôi đôi khi còn nhớ, nhất vào những lúc thẳng cấp dưỡng cho tôi cạo chấy trong nồi cơm của nó.

Về mới mẻ của người đàn bà trẻ vừa bước ra từ bên trong cánh màn làm tôi ngạc nhiên. Cô ta đã thay váy mới, thêm một cái khăn xanh quàng quanh bụng và cái áo chần trắng bó sát người khắc hẳn người đàn bà lấm láp vác bó củi dựng cột nhà lúc tôi mới tới. Hoá ra ở nơi u tỳ này thật hiếm cơ hội cho cô trang điểm, làm đẹp. Bởi vậy tôi tự thấy có nghĩa vụ phải ngắm nhìn đôi chút nếu không cô sẽ buồn biết bao.

- Đẹp lắm, cô mặc thế này đẹp lắm....

Lời khen làm cô sung sướng đỏ ngời gương mặt. Tuy nhiên tôi chỉ nói được có thế thôi. Cô ngập ngừng chờ đợi rồi uyển chuyển bước ra ngoài. Nếu như tôi biết trước được phép lạ sẽ xảy ra trong đêm ấy, có lẽ tôi cũng chẳng làm gì được hơn. Cái giới hạn ấy tôi không thể vượt qua dù cho có được khuyến khích đi chăng nữa.

Mãi về sau, mỗi lần nhớ tới đêm hôm đó, tôi thường suy nghĩ về thế giới bên trong người đàn bà, bà Trưởng phòng đạo trước của ông toán trưởng, cô nàng búp bê của thằng học giả, cô vợ ông xã đội của thằng hộ pháp, và nhân tiên là người đàn bà ngoại tình chớp mắt trong đêm, không, tội không trách cứ và cũng chẳng nghĩ xấu về họ, bên trong những hành động người đời thường coi là nông nổi và nhẹ dạ, còn chứa một cái gì đó khó cắt nghĩa, khó tách bạch rạch ròi như ta thường thấy trong các cuộc họp kiểm điểm, cái đó như một thôi thúc vô hình chi phối họ và ta không thể nào không mỉm một nụ cười cảm thông của người đàn ông. Ôi cái trách nhiệm sinh nở đè nặng trong trái tim người đàn bà mới thiêng liêng, cao quý làm sao, dẫu có thế nào, họ cũng mang tới cho nhân loại cái sản phẩm vẫn được coi là vốn quý nhất: con người. Với ý nghĩ đó, tôi cứ nằm ngắm nhìn bức ảnh hai mẹ con treo trên vách cho tới khi thẳng liên lạc nhà từ dưới sân lên, hốt hoảng:

- Chết rồi, mày nằm đây lâu chưa? Cái sắc cốt của tao...

Nó vội vàng lật chiếu lên, nhăn răng ra cười:

- May quá, tao nhăng đi, cứ để đây suốt từ trưa. Cả một đồng tiền của đơn vị chứ ít đâu?

Nó nhìn ngược nhìn xuôi rồi ghé tai tôi nói nhỏ:

- Mày phải canh chừng thằng hộ pháp, tao thấy nó cứ xoắn lấy con vợ thằng chủ nhà!

Tôi bảo nó đừng quá lo, sáng mai đi rồi, có tài thánh cũng chẳng tán nhanh được thế, trừ ra thằng đó có phép lạ. Nó bảo tôi không được chủ quan, cứ đề phòng là hơn cả, lòng dạ đàn bà biết đâu lường, lại cả con bé kia nữa, mắt cứ long sòng sọc, thằng chồng thì lại đàn quá. Thằng liên lạc cứ lải nhải dặn dò làm tôi phát bực:

- Kệ xác nó, nó tán được thì nó hưởng, con kia có của phải giữ, của mày đâu mà lo.

- Không được, nếu xảy ra chuyện gì chết luôn cả tao lẫn mày. Ông toán trưởng nhà mày kể cũng lạ, cái thằng đứng đắn tử tế xung phong thì không cho đi, cử ngay cái thằng động đực này cho rạch việc ra.

Thằng liên lạc khoác sắc cốt đi rồi, tôi cứ cười thầm mãi cái tính lo xa của nó. Ấy thế rồi, thật khó mà tin được, phép lạ đã xảy ra trong đêm. Sáng hôm sau, tôi còn đang ngủ rất say, thằng liên lạc lay tôi rối rít:

- Dậy, dậy, thằng hộ pháp bỏ trốn rồi.

- Trốn đâu, chắc nó ra ngoài rừng đấy thôi.

Mắt vẫn riu lại vì ngủ chưa đầy giấc, tôi quắp người ngủ tiếp. Thằng liên lạc lôi bật tôi dậy:

- Nó trốn thật rồi. Nó lấy cả tiền của tao đây này.

Quả thực, cái sắc cốt thằng liên lạc gí vào mắt tôi không còn căng phồng như chiều qua nữa, tôi choàng dậy:

- Nó trốn hồi nào?

- Làm sao tao biết được, tối qua nó chuốc rượu cho tao ngủ say như chết. Thức dậy nó đã đi từ tám đời.

Nó chửi rất tục, lờng lộn đi lại trong căn nhà sàn và giục tôi sửa soạn gấp, đuổi theo thằng hộ pháp. A, chuyện này không được rồi, Nếu mày không giúp gì được thì mày cũng đừng làm cái gì hại tao, thằng hộ pháp đã nói thế, làm sao tôi đuổi theo nó được, đành tìm kế hoãn binh thôi.

Tôi xuống thang, đứng đỉnh đi ra suối rửa mặt. Hai vợ chồng chủ nhà đã kéo nhau đi làm nương từ sáng sớm, chắc anh chồng chẳng hề biết chuyện gì đã xảy ra với vợ mình đêm qua, nếu không hẳn ầm ĩ lên rồi. Nước lạnh làm tôi tỉnh táo và bỗng thấy nhớ thằng hộ pháp, chiều qua nó còn vụng vấy với tôi ở đoạn suối này, còn cười nói và liếc tình cô chủ nhà, bây giờ nó ở đâu, liệu tôi có gặp lại nó không? Ngày thường có lúc nào tôi và nó rời nhau, việc nó bỏ trốn bỗng tạo nên một lỗ hổng rất lớn trong tôi. Tôi giận mình có ít tiền không đưa cho nó ngay chiều qua để nó phải xoay của thằng liên lạc làm thằng này chạy cả ra suối tìm tôi.

- Bọn mình đi ngay sao được, tôi bảo nó, phải chờ vợ chồng chủ nhà về để chào, cảm ơn đã chứ.

- Ôi dào, vẽ chuyện, mình cứ đi, miễn không xoáy cái gì là được rồi.. Tôi không chịu, tôi bảo nó dù sao cũng phải làm tốt công tác dân vận, nhất thiết phải chờ chủ nhà về, trước mắt cứ đặt nồi cơm lên ăn cho no bụng đã. Nghe tôi nói, nó nổi cáu:
- Vậy đến tối họ mới về mà cũng bắt tao chờ hả?.
- Đành vậy chứ còn biết làm sao?
- Nếu vậy thằng hộ pháp đã bay tận đâu rồi. Thôi được, mà cứ nấu cơm đi, tao chạy ra nương báo chủ nhà mình phải đi đột xuất vậy.

Thằng liên lạc xăm xăm bỏ đi, tôi leo lên nhà đánh ngay giấc nữa. Liên tiếp hai việc tày đình thằng hộ pháp gây ra làm tôi choáng váng đầu óc, người mỗi nhừ, không còn muốn động chân động tay làm gì nữa. Thằng liên lạc quay lại thấy tôi đang ngủ ngon lành, nó tru tréo âm ỉ. Tôi biết nó sốt ruột đuổi theo thằng hộ pháp chẳng qua vì món tiền kia thôi.

- Mà mất bao nhiêu? Ngân này đủ không?, tôi rút phăng ngay cả số tiền dành dụm được trong mấy năm, ấn vào tay nó. Nó đếm kỹ lưỡng từng tờ rồi trả lại tôi chỗ lẽ.
- Cũng may tao cất làm ba nơi không thì bán cả mà đi cũng không đền nổi. Giờ tính sao đây? Tao đã chào chủ nhà rồi, hấn cố giữ ở chơi thêm ngày nữa, nhưng tao từ chối, riêng con vợ hấn rất lạ, cứ hỏi cuống lên: Đi à, các mình đi thật à? Sao anh kia bảo vài ngày nữa mới đi?.

Tôi thở ra nhẹ nhõm, thế là đã rõ, câu chuyện đêm qua chỉ có tôi là người thứ ba biết được, thôi cứ coi nó là một giấc mộng. Tôi bảo thằng liên lạc:

- Mà đã cầm tiền rồi, tiền này không dính dáng gì đến mà nữa. Tao cầm mà về tâu với Ban chỉ huy. Nó sợ tôi đòi lại tiền nên bằng lòng ngay, vui vẻ đi nấu cơm để tôi ngủ thêm lát nữa. Tôi cố chợp mắt mãi chẳng được đành nằm nhớ lại mọi biểu hiện của thằng hộ pháp mấy hôm nay, hoá ra nó đã có ý bỏ trốn từ lâu nên mới nói chuyện sinh sống, làm ăn ở bản Mù U say sưa vậy. Cái thằng liều thật, tôi sẽ ăn nói làm sao với ông toán trưởng để ông đừng có điện về Ban chỉ huy gửi giấy về địa phương truy nã? Nếu không ngăn được chuyện đó, thằng hộ pháp chỉ đặt chân về nhà chắc bị tóm ngay, nói gì đến việc rủ rờ vợ thằng xã đội đi trốn? Càng nghĩ tôi càng giận nó đã giấu cả tôi và rồi không khéo thằng học giả nói đúng: Mạnh động chỉ có chết. Vậy nhưng nếu không thế thì sao? Nếu nó tin cậy bàn bạc với tôi liệu giúp gì được? Chịu, tôi không tìm ra câu trả lời, thôi cứ kệ, bắc đến đâu dầu đến đấy.

Cơm nước xong, sợ cô vợ chàng chủ nhà về không thấy thằng hộ pháp lại hỏi han lời thôi, rắc rối, Tôi bèn giục thằng liên lạc đi ngay. Trước khi ra khỏi nhà, tôi ngoái nhìn lần nữa bức ảnh hai mẹ con, thầm chúc cho vợ chồng nhà này nay mai sẽ có đứa con xinh đẹp như thế. Thằng liên lạc khoác xác cốt, chống gậy đi trước tôi khoác ba lô rỗng theo sau. Con đường nhỏ leo qua những tảng đá rêu phong, len lỏi dọc theo những khe cạn tối om rồi đổ ra một khu rừng toàn lau lách. Mặt trời trên đỉnh đầu đội xuống cái nắng như có cả ngàn con kiến chầm vào da thịt, thằng liên lạc hăng hái là thế cũng phải vuốt mồ hôi mặt nằm lăn ra trên đám cỏ tranh thờ hồng hộc.

- Chịu thôi, tao mệt quá rồi, nằm lại đây thôi.

Tôi rút dao, chui vào bụi cây dọn dẹp một chỗ đủ nằm rồi cũng lăn kềnh ra, dốc bi đông nước tu ừng ực.

Ngước nhìn bầu trời chói sáng qua kẽ lá tôi chợt nhận ra suốt từ đêm qua, đầu óc tôi không lúc nào dứt nổi hình ảnh thằng hộ pháp. Lúc nào rảnh rỗi tao phải nhờ mà viết hộ tao một bức thư cho con vợ thằng xã đội, nó đã nói với tôi vậy.

- Tao đang quận ruột quận gan nhớ nó đây, nhưng diễn tả ra như thằng học giả thì tao chịu, mẹ kiếp, cái bọn trí thức nó hơn mình chỗ đó. Nhưng tao không cần mà thêm muối mắm gì hết, có thể nào cứ viết ra thế ấy. Chẳng hạn như lúc này, tao với mà vừa phá xong bụi tre gai phải không, cái gốc tre vừa rồi mà chặt ầu, bật lên suýt nữa tao không nhanh thì nó đâm chột con mắt rồi, mà cứ viết mẹ nó ra như thế, rồi thì bên cạnh mình toàn bụi gai cả thôi, chả có chỗ nào ngã cái lưng, mà phải ngồi xổm trên hòn đá nhọn, còn tao thì đu đưa trên cái rễ cây như khỉ leo dây, suốt từ sáng hai thằng làm như trâu ấy, có bi đông nước dốc hết vào miệng rồi, ba bát cơm nhét bụng cũng ra bã hết rồi, bỏ hôi mẹ, bỏ hôi con bỏ ra khắp người, ấy thế mà lúc này tao lại nghĩ thương. Hôm tao đi, nó trốn mãi mới thoát được thằng xã đội để chạy ra bến xe đưa cho tao ba cái bánh chưng và hai cái bánh giò. Nó còn dặn tao bánh chưng để lâu được, anh ăn bánh giò trước. Rồi khi xe chuyển bánh, mắt đỏ dòng đờ, nó chạy theo dặn với: Nhớ biên thư cho em gửi về đảng nhà mẹ. Tao quát: chạy xa ra không xe đê chết. Giời ơi, tao nghĩ tao cứ hối mãi, sao mình quát nó, sao không nói được câu nào ngọt ngào, tử tế, đêm nào không ngủ được, nhớ tới chuyện đó tao cứ sôi gan sốt tiết lên. Tao định bụng phải biên thư, ấy thế rồi nán ná mãi đến giờ vẫn chưa được hột chữ nào. Mà viết hộ tao nhé, mà cứ viết y như

tao nói vừa nãy ấy, chả cần gì màu mỡ riêu cua, văn chương chữ nghĩa làm đếch gì, cứ người thật việc thật mà viết cho tao thôi.

Than ôi, cho tới lúc này thằng hộ pháp đã trôi dạt tới tận chân trời nào, tôi vẫn chưa viết hộ nó được một chữ. Tôi đành an ủi rằng thư từ, chữ nghĩa chả được cái tích sự gì, viết cả ki lô như thằng học giả rớt cuộc vẫn bị con búp bê kia nó đá lăn quay, tình yêu hoá thành tình hận, người tử tế biến ra kẻ bất lương, hoa thơm trái ngọt trở nên mật đắng, rượu chua.

Tôi đang loay hoay với mớ triết lý vụn, thằng giao liên đã bò tới bên thì thào:

- Ở đằng kia có xác con gì chết, quạ kéo tới đông quá mà ạ.

Tôi giật thót, nghĩ tới đêm qua thằng hộ pháp mò mẫm đi đêm không tiểu có xảy ra chuyện gì không? Tôi chui vội ra khỏi bụi cây và nhìn theo tay thằng liên lạc, quả nhiên phía trước tôi thấy một đàn quạ nhón nhác bay lên bay xuống, ríu rít gọi nhau. Thằng liên lạc lò dò theo tôi tới gần cái hố, ở bên dưới lấp ló cái gì đó màu đen đen, mùi thịt khắm bốc lên cùng với đàn ruồi nặng bay tứ tung. Đàn quạ thấy người đã bay hết lên cây ngo xuống la hét ầm ĩ.

Tôi bước lại gần kêu to:

- Con gấu, con gấu chết...
- Sao nó chết ở đây?
- Sập bẫy chứ sao.

Tôi phải lấy khăn tay bịt mũi, cầm dao phát quang miệng hố mới thấy rõ con gấu bị mũi giáo xuyên lưng chắc chết từ lâu lắm. Người đặt bẫy hẳn đã chuyển bản, hoặc đã bỏ quên nó. Thằng liên lạc run bần bật:

- May là con gấu chứ không phải tao hoặc mà ạ.

Tôi nghĩ tới thằng hộ pháp lò dò đi đêm qua chẳng may rơi xuống một cái bẫy bị bỏ quên thế này có thánh cũng chẳng tìm ra, lúc đó hẳn chỉ còn cách quy cho nó cái tội vượt biên. Thằng liên lạc giục tôi:

- Xả nó lấy mật đi, tao với mà chia nhau...

Hì hục cả tiếng đồng hồ tôi mới moi được túi mật nhỏ bằng hai đốt ngón tay đưa cho thằng liên lạc. Nó mừng rỡ:

- Rõ thật của trời cho, mang về xuôi bán được khối tiền, chỉ tiếc thịt thối cả rồi, nếu không tao với mà được bữa no.

Tôi rùng mình nhớ tới cái lần ăn thịt bò chết năm ngoái. Bữa đó bọn tôi ngủ lại một cái lán ven đường, cạnh một trại bò. Nửa đêm thằng hộ pháp dựng tôi dậy thì thào:

- Mà có biết lúc tối bọn trong trại chôn con bò đằng sau lán mình không?.

Bị phá giấc ngủ tôi nổi cáu:

- Mà định thấp hương cúng nó hả?
- Không, mình ra đào lên-xả thịt đánh chén.
- Bò chết bệnh đấy bố ạ, có thể bọn nó mới đem chôn chứ.
- Ôi dào, bệnh với bò chứ đâu với người.

Tôi nghe bùi tai, theo nó đi đào mả bò, ruột gan phèo phổi vứt đi hết chỉ lấy mỗi hai cái đùi sau lúi húi xào nấu suốt đêm. Sáng ra chỉ có thằng học giả sợ hết hồn không dám động đũa, cả ông toan trường cũng lắc đầu, chỉ có tôi, thằng hộ pháp, thằng cấp dưỡng ăn ào ào. Lúc đi làm, thỉnh thoảng tôi lại hỏi nó:

- Sao? Mà có thấy làm sao không?

Nó vỗ bụng cười hèn hèn:

- Chả sao cả, mà cứ lo hão, hổ với sói còn ăn thịt thối bằng mười mình cũng có sao? Còn một cẳng bò nữa, chiều về tụi mình té nốt.

Quả nhiên sau cái trận ấy tôi và thằng hộ pháp chẳng làm sao cả, lại có vẻ khoẻ ra, chỉ có thằng cấp dưỡng ốm một trận, trọc cả đầu, nhưng chắc không phải do ăn thịt bò chết. Tuy nhiên cái con gấu này chết lâu quá rồi, giờ có thằng hộ pháp ở đây cũng chịu không dám nghĩ tới chuyện ăn thịt, thôi trả lại nó cho bầy quạ. Tôi kéo thằng liên lạc đi tiếp con đường qua đồi lau lúc này đã nhạt nắng. Nó chưa hết hí hửng với cái mật gấu buộc trên đầu gậy vừa đi vừa giơ lên phơi khô. Mãi gần chiều, hai đứa mới qua hết dãy đồi bát úp đi tới chân dãy núi con đường sắp sửa leo ngược lên. Bụng đói, đôi chân rời rã, tôi kéo thằng liên lạc ngồi lại bên một gốc cây lớn, giờ cơm nắm ra ăn.

- Leo qua dãy núi này là nhìn thấy Mù Cang...

Chân tôi vừa đá phải vật gì sang sảng nên không để ý tới thằng liên lạc nói gì. Tôi cúi xuống nhặt lên một con dao bằng nhôm, trời, con dao của thằng hộ pháp, hình đôi chim câu châu mỏ vào nhau làm tôi nhớ tới ý định cắt dải thẳng xã đội của nó. Hoá ra nó đã đi qua đây, đã ngồi nghỉ lại. Tôi bỗng thấy nhói buồn, con dao của nó nằm đây, còn chính nó bây giờ ở đâu?